

1928, THÁNG II NGAY 17
Nằm nhà, búp măng 10 ngày 6
Xưa búp măng 10 ngày 6
Mưa bão phải trả tiền trước
Đạo - quán, Tòa - soạn và
Sở Hấp hối rao
Đường Lagrandière, số 72
Giấy phép số: 690
SAIGON

ĐUỐC NHÀ NAM



Cả tinh hồn của một nước mà không đoàn hợp thì nước
đấy tuy còn giữ hình dáng của một nước nhưng mà hệ thống
nước đã mất rồi.
Nếu có việc chỉ xảy ra thì nước đấy sẽ sa vào hàng những
nước không còn tên tuổi nữa.
Lacordaire.

HỘI DỒNG QUẢN HẠT NHÓM

NGÀY 14 THÁNG II TÂY

Bữa 14 Tây hội đồng quản hạt nhóm
lại để bàn tính công-như chỉ các
số, và các việc điều hành.
Chánh phủ muốn lập quận ở Vãng-
tá (Cap St Jacques) và đặt một ông
Tham-biện ở đấy.
Ông Bùi-quang-Chiêu, ông Lê-
quang-Liêm và ông Bền ở y không
bằng lòng, song quan Thống-đốc nói
quá quyết rằng việc lập quận ở
Vãng-Tá không bao tốn chỉ cho
công-như, nên hội đồng phải y
trình của Chánh phủ.
Nét qua việc điều hành ở tỉnh Bành
giá, ông LÊ-QUANG-LIÊM nói rằng
nên người hội đồng quản hạt có như
định, cho dân ở làng Thanh-hóa
không được lấy tiền để ở làng ấy
Đến nay, nay, chánh phủ lấy lại
Định của một mà làm đất ấy phải
mất, làm cho mấy trăm dân nghèo,
mấy chục năm nay có công khai phá
đất rừng thành ruộng, nay không
được hưởng lộc, nên họ không
oán lắm. Ông LIÊM nói rằng nếu
chánh phủ làm như vậy là không
hội đồng ra chỉ cả và làm hạt cho
dân, e sau này có nhiều việc rắc rối
như ở Phong-Thành nữa.
Quan Thống-đốc nói rằng vì năm
ngươi lại định của hội đồng không
đủ thực là nên bị hội đồng chánh-
phủ hủy bỏ.
Ông LIÊM trả lời rằng nói vậy mà
nghe, nếu như lại định của hội đồng
không đủ thực là đi nữa, mà hội-
đồng chánh phủ hủy đi, thì quan
Thống-đốc phải nói với hội đồng
hội đồng biết để lập lại định
khác, chứ có lẽ đầu tư tiền làm việc
khác bằng cái y muốn của hội đồng
Quản hạt?
Quan Thống-đốc nói rằng hội đồng
chánh phủ hủy rồi, liền định phải
mất luôn. Đến khi nghĩ thì hành lại
định của hội đồng chánh phủ, thời
dân làng ấy kêu nài, nghĩ đã giao
việc ấy cho ban ủy-viên xét việc
tặng và đến thì làm an-kết lại.
Ông LIÊM nhắc qua việc đất của
ông Dejean do là Battie ở Bành-giá
nay ban cho ông Lạc-phương-Anh.
Việc này cũng là oan ức lắm, vì ông
Thống-đốc năm 1906 ký nghị định
cho ông Dejean miếng đất của ông
này khai phá, ông Thống-đốc khác
lên kế vị, ký nghị định không cho
ông Dejean.
Quan Thống-đốc nói đã có xét việc
ấy hôm rày, và mời ông LIÊM lên
định nghĩ để bàn tính phương pháp
mà điều hành cho yên.
Ông NGUYỄN-TÂN-ĐUỐC nhận
dịp này, nói cho hội đồng và quan
Thống-đốc biết rằng ông thấy kiến
ĐƯƠNG-VĂN-GIÁO ông lý ĐỨC-
NHA NAM, có trao cho ông một
bổ giấy từ, đơn trạng của hai
trăm người nông-phu ở làng
Thanh-hóa và Tân-hiệp kêu nài
việc chánh phủ phát mất đất của
họ khai phá công nghiệp máy
chạy nhà này. Ông nói cho họ
không một phút. Ông ĐƯƠNG-
VĂN-GIÁO đi Bành-giá có tiếp hai
trăm người nông phu và có chụp
nhiều cái hình có cả mấy trăm người
cầm đơn kêu nài. Ông ĐUỐC đưa
bình ấy và đơn cho quan Thống-đốc
và hội-viên coi. Quan Thống-đốc
lấy làm lạ mà thấy 200 dân cầm đơn
đứng trước cửa tòa. Ngài tiếp đơn
và bình, ngài xem rất chăm chỉ. Ai
ấy đều đổ mắt ngó vào, lấy làm lạ
lắm, vì xưa nay chưa có ai kêu nài
mà đem hình ra làm tang chứng.

Ông ĐUỐC xin hội đồng và quan
Thống-đốc đình việc phát mất đất, để
cho hội đồng xét việc này lại đã.
Quan Thống-đốc và hội-viên chịu
hủy lại việc này cho yên.
Nét qua việc chỉ tiêu để mua thêm
xe hơi cho các quan, và tiền vận tải
đo dùng, ông LÊ-QUANG-LIÊM
nhớ danh cả viện An-nam mà chỉ rõ
ràng chánh phủ sắm xe hơi nhiều
quá, làm cho hao tổn công-như, như
việc sắm xe hơi riêng cho các ông
chủ có là việc trái phép, vì trong
đạo luật nói rằng ở Nam-kỳ một
nhóm quan Thống-đốc được sắm xe
hơi riêng mà thôi, còn các quan có
nhà của nhà nước mà ở và có xe
của chánh phủ mua thì không được
phép có xe hơi riêng. Ông LIÊM xin
chánh phủ bớt sự tiêu xài về xe hơi
đi.
Quan Thống-đốc nói nghĩ đã định
bớt sự tiêu-phí về xe hơi năm 1929
rồi. Ngài cảm ơn và khen ông LIÊM
biết xem xét công-như một cách rất
đáo đẽ, và lời yêu cầu của các ông
nghe An-nam đều hữu ích và hữu lý
lắm, chánh phủ không thể nào dám
bỏ qua được.
Ông BUI-QUANG-CHIÊU nhắc sự
tích quan Kinh-lược PHAN-THANH-
GIANG mà nói rằng lúc sanh tiền ở
trong ngôi biệt thự ở nước, ở
ngoài ngôi đối với chánh phủ Pháp
rất có nhơn từ, nay ngôi quá vắng
đó lại có hai mẫu ruộng! Con cháu
nghèo khổ, thất lạc, nên không ai
sùng tu lăng mộ của ngài và cũng tế
cho được xứng đáng. Ông BUI xin
quan Thống-đốc và hội đồng tu bổ
lăng ngài lại, và làm đường đi về
lăng ngài, sau nữa chuẩn một số
tiền hàng năm để cho lăng cũng tế
ngài.
Quan Thống-đốc cũng nhắc tên tuổi
cụ PHAN-THANH-GIANG, rồi nói
ràng chánh phủ không bao giờ quên
người anh-hùng, trung-nghĩa;
quan Thống-đốc hứa với ông BUI và
hội đồng rằng ngài sẽ lập tức cho tu
bổ lăng cụ PHAN-THANH và chuẩn
tiền cúng tế.
Nghe mấy ông nhắc tích của
người xưa, kính già và hội-viên rất
mối lòng nên khi quan Thống-đốc
dứt lời, về tay rất lâu.
Việc hôm nay đã hết, nên ông hội-
trưởng bãi hội. Định sáng ngày 15
tháng II, 3 giờ chiều nhóm lại,
để bàn tiếp các khoản tiêu-phí công-
nho.
Hội giải tán hồi 8 giờ tối.
V. N.

Nhà-Nước ban học-bổng

Theo nghị định ngày 12 Novembre
1928, quan Thống-Đốc Namkỳ có
ban một cái học bổng 8.400 quan
về niên-học 1928-1929 cho M.
NGUYEN-VAN-HIEU được học tại
trường Polytechnique hay là tại
trường Ponts et chaussées ở Paris.

HÃY ĐỌC

NHÂN DÂN THÂM SỬ: MỘT
CHỖ TRINH. RẤT CÓ GIÁ
TRỊ. RẤT CÓ LÝ THUYẾT VÀ
CHƯƠNG RẤT TẠO NHẢY.

Bàn về đoàn thể và chế độ

của xã hội

Người ta sanh ra, phóng thủ khác
nhau, khí hậu khác nhau, tập quán
khác nhau. Song đã làm người, ai
mà chẳng muốn no cơm ấm áo, hạnh
đẹp ưa vui, cái tánh tự nhiên của
người ta, ai ai cũng vậy.
Đã có cái tánh tự nhiên giống
nhau, thì phải có một lòng hợp
một đoàn thể cùng nhau, rồi cái
tánh tự nhiên ấy mới có thể hoàn
toàn mở mang ra được.
Giả dụ mình ở trong nhà, tức là
một người trong nhà, ra ngoài xã-
hội, tức là một người trong xã-
hội, suy ra ở trong một nước, tức
là một người trong nước. Ở trong
nhà, ai ai cũng có cách làm người,
thì nhà ấy mới thịnh vượng; ở trong
xã-hội, ai ai cũng có cách làm người,
thì xã-hội ấy mới vô-yang; suy ra
một nước cũng vậy, nếu người trong
nước ai ai cũng có cách làm người
đúng, thì nhà nước việc gì mà chẳng
văn minh.
Thế thì cái dây đoàn thể tức là
bước đường tiến hóa của loài người
ta vậy.
Xã-hội loài người sơ dĩ thành ra,
trái biệt bao nhiêu ngày giờ, bao
nhiều công cuộc, không phải tự nhiên
phát sanh ra được.
Vì như thế con đường đi, khi đầu
một hai người đi, rồi đến trăm người,
ngàn người cũng đi, lần lần thành
ra con đường lớn. Xã-hội thành ra,
đó là một cái chế độ cho rõ ràng, rõ
người người cùng theo, bỏ những ý
kiến nhỏ, theo đều công cộng to, thì
cái dây đoàn thể mới bền chặt, mà
cái nền xã-hội mới gây nên được.
Nhưng mà công việc làm của
đoàn thể, chưa đủ để dựng ra chế độ
được, chế độ nó đi dựng nên, cốt
nhờ tư tưởng của đoàn thể nữa. Thế
thì việc làm và tư tưởng hai đường
cần nhau, thì chế độ mới có thể lập
thành được.
Vậy chế độ tức là khuôn phép của
xã-hội, người nào biết theo, ấy là
người tốt, người nào trái đi, ấy là
người xấu.
Cho nên chế độ gia đình thì lấy
cung thường làm trọng, chế độ nhà
nước thì lấy pháp luật làm đầu,
chế độ xã-hội thì đạo đức tinh nghĩa
là điều cốt yếu nhất. Người nào
trái mất chế độ, tức là con bất hiếu,
dân bất trung, tội nhơn ở trong xã-
hội vậy.
Nhưng mà xã-hội như chế độ mà
nên. Công vì chế độ mà hư, việc ấy
phải nên xét kỹ.
Bởi vì những người lập ra chế độ,
thường dùng ý riêng của mình, cho
nên lần lần chế độ lại sanh họa cho
xã-hội. Ấy là xã-hội do chế độ mà
đổ nát vậy.
Và chẳng chế độ thành ra, cốt do

D. N. N. ĐỐI VỚI LAO-NÔNG

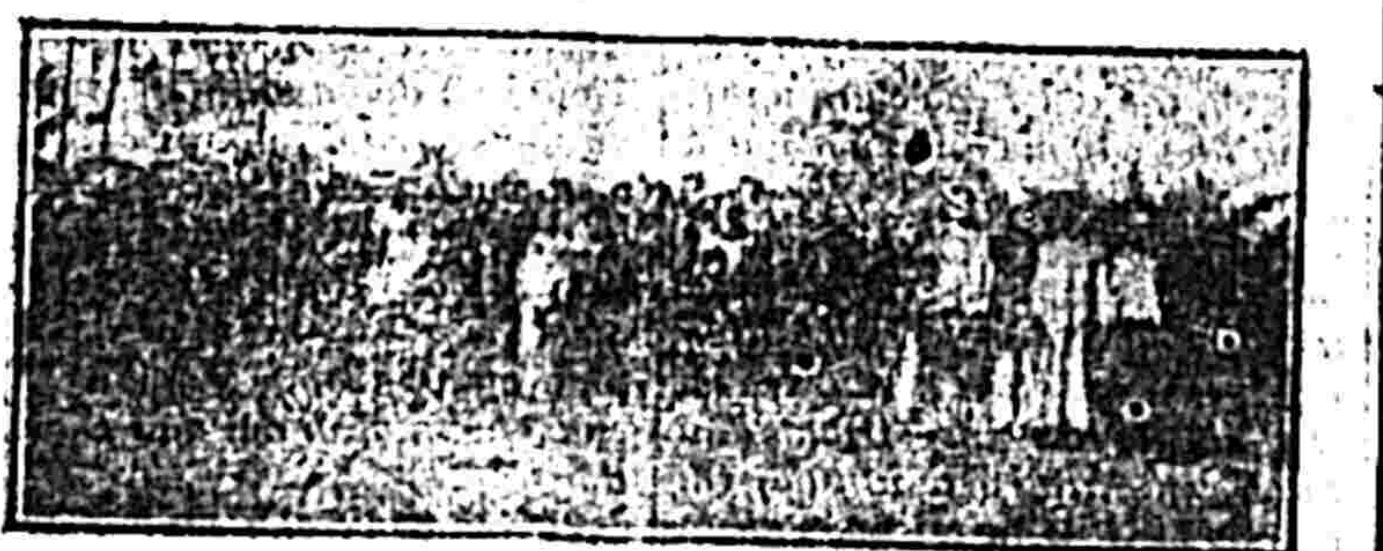


Ảnh của Ông Dương-văn-Giáo, đang hỏi dân về vụ đất phát mới
tại làng Thanh-Hòa và Tân-Hiệp. Ông ngồi tại nhà
của một người dân kêu nài

Tin vạn Quốc

PHÁP-QUỐC
Cung hạ lân Hoàng
Nhơn dịp lễ lân-tôn Hoàng-đó
Nhật-Bổn, quan Giám-quốc nước
Pháp có đánh giấy thiệp qua cho
Hoàng-đó mà cung hạ. Hoàng-đó có
trả lời lại.
NƯỚC HOA-LANG
Tôn quốc tế xử việc bất hòa của
nước Pháp và nước Xéc-bi
Nước Xéc-bi có vay bạc bên nước
Pháp từ năm 1885 tới 1913, nay
tới ngày trả nợ, lại có chuyển lời
thời với nước Pháp, nên hai nước
đến tòa quốc-tế La-Hay (La Haye)
mà xin xử dứt.
Nhật-Bổn
Tàu binh của Trung-huê đi dự
oại diễn chiến thuyền ở bên
Chánh phủ và quốc dân Trung-
Huê phải người đến Harbin để tiếp
rước ông Rô-be-Tô-ma.
Trong thành Bào-Bình có làm lễ
rất long-trọng để mừng ông Rô-
be-Tô-ma qua Trung-Huê xem
xét tình hình lao động ở đất Tàu.
NGA-LA-TU
Người Nhật-bổn vớt được vàng
cho Nga-la-tu, được chánh phủ
Sô-viét đền ơn xứng đáng.
Người Nhật-bổn làm nghề đánh
cá biển, tên là Ka-tao-ka, làm
việc trục vớt ở dưới tàu chìm ở
biển Đen (Mer Noire) lên cho chánh
phủ Sô-viét, Chánh-phủ Sô-viét cho
phép Ka-tao-ka làm nghề cá ở tại
địa phận Nga-la-tu.
Y-DẠI-LỢI
Hỏa-diệm-sơn
Hôm rày hỏa-diệm-sơn phun lửa
ra, và nước các loài kim bị nóng
chảy ra, lấp đường, lấp sông. Hôm
qua nước ấy chảy xuống ngàn đường
đi từ thành Catan (Catane) qua
Mét-xinh (Messina) nước đi một giờ
7 cây số, vì nước ấy ra khỏi hỏa-
diệm-sơn thời đặc lại nên chảy chậm.
Ông Đắc-ri Bông-tơ (Ponté) coi
thiên văn đài ở tại Hỏa-diệm-sơn ấy,
ngồi máy bay đi lên, khỏi miệng núi
phun lửa để xem xét, bị khói và lửa
phun lên làm cho máy bay sa xuống
dưới miệng lửa, may ông thoát chết,
cũng lạ lùng thật.
VĂN-NAM-PHIU
Cướp
Có bọn ăn cướp trên ba ngàn người,
bữa 5 tháng II tây chiếm thành Tong-
hai, giết phá nhơn dân một cách rất
tàn bạo.
Chánh phủ đã cho binh đánh bọn
cướp ấy mà chưa trừ được nó được.
Nhơn dân sợ hãi bỏ thành đi nạn
nơi khác.
Huê-Kỳ sáp sừng công-nhận
chánh phủ Nga Sô-viét
Ông đại phó hộ dân Sô-viét, qua
thăm ông Tân giám quốc Huê-kỳ
là Hô-ve (Flover). Hai người này

Hình của hai trăm dân làng Thanh-Hòa và Tân-Hiệp (Rạch-giá)
phản đối việc phát mất đất khai phá tại hai làng ấy



Số sau sẽ đăng đơn kêu nài của 200 dân làng
Thanh-Hòa và Tân-Hiệp

GIÁ TIỀN MUA BÁO :
 Một năm 8 \$ 00
 Sáu tháng 5 \$ 00
 Ba tháng 3 \$ 00
 Một số 0 \$ 05
 Mua báo, rao báo và bán lại
 các xin gửi cho ông :
DUONG-VAN-GIAO,
 Tổng lý Đ. N. N.
 72, Lagrandière, SAIGON

ĐUỐC NHÀ NAM



Gọi lòng công ích của bạn quán thoa

Khi mắt ta trông vào một nước phũ phàng đó sự thật là một nước có những cơ sở vững vàng, những sự nghiệp kinh thiên vĩ đại ấy có phải nhờ bởi lòng công-ích của dân mà thành lập nên không?

Thế thì chỉ em ơi! chúng ta sanh ra ở cõi tạm này mang nặng nợ ân oán của biết bao nhiêu kẻ! Chẳng những đối với cha mẹ chúng ta thọ ơn sanh thành dưỡng dục, mà ngoài ra đối với cả chúng tôi vai mình còn hoảng hốt thay cái nghĩa tham ăn!

Trên một tấm lòng của chị em để yêu thương cha mẹ, anh em, gia đình, cộng thêm nỗi lấy một phần của thương xót đến xã-hội. Việt Nam này đang phải hồi hương yếu như người bệnh liệt.

Vậy chúng ta phải làm thế nào để cứu nước này? Muốn thế thì em không cần phải lo việc nhà mình, chuyện của ông bà như chuyện nghĩa vụ buộc chị em phải ra tay gánh vác; chị em nên đem những nỗi khổ sở gian nan của nhơn-thân mà đổ trổ vào tấm lòng công-ích, vì dân.

Chị em ơi! lựa là ta phải cảm thương lòng người thế nào, em đừng gọi là chán đời! Khi chúng quanh mình chúng ta hằng ngày còn thiếu chỉ những việc nghĩa đáng cho chị em để tình thân sức lực vào. Một tiếng an ủi khuyến khích cho người anh hùng phấn khởi, một số bạc nhỏ xíu để giúp cho từ hào khởi sự vì, ấy là kẻ sơ những việc của con người hết phải đều từ một lòng thương tâm mà làm nên cách tin tin, chẳng đợi ai ép nạt nhắc nhở.

Ồ! quý hóa thay tấm lòng công-ích! đáng trách thay cho những kẻ ở trong vòng trời đất mà nữ danh nhân lại từ chối với những việc yên cầu mong mỏi của xã hội!

Những cô ấy là ai? Em xin chỉ ngay trong hàng nữ giới ở nước nhà hôm nay này.

Theo nguyên của tướng em cũng bởi mấy duyên do sau này:

- 1- Hay ỷ lại vào kẻ khác.
- 2- Việc làm không quyết đoán.
- 3- Sơ cha mẹ, chồng, một cách thái quá.
- 4- Biết có thân mình và gia thế.
- 5- Bụng dạ ích kỷ, nhỏ nhen.
- 6- Ham chuộng phẩm hàm, tước lộc.

7. Xa xỉ tiền bạc, thì giờ.

Em thường nghe một vài cô bạn khi còn bận rộn thì mơ ước cho được bước vào địa vị cao sang để tha hồ mà ăn tiệc phước cho thiên hạ cây cỏ. Nhưng thân ái! đến khi họ vượt qua khỏi cái cảnh nghèo khổ rồi của tiền phú quý đem lại làm cho cả tâm hồn, thể hoặc cả lòng công-ích, thì lại tất họ còn biết đến ai đau khổ, ai lầm nguy mà toàn sự xư cho ra mặt người nghĩa hiệp.

Những bà vợ ngoài cái gia đình hủ bại, ngoài cái phận sự gia đình thì những công việc của đời sống như không quan-hệ, cần-thiết cho các bà để ý đến; đã vậy lại còn nói ra nói vào để ngăn ông chồng không cho đi đến những việc công-ích. Nào là « ăn cơm nhà đi lo chuyện bao đồng, mình chết đói mà ông chồng thương nước. Hội hàng đáng phải gì mà nay người này chết, mai, người kia đau, của tiền đâu vất đem đi bố sòng bó buộc... »

Thân ái! lời nói nghe mà nào ruột thay! Nếu ai ở vào cái cảnh ngộ của một ông chồng sự vợ, thì mấy câu vô nhân nghĩa kia đủ quết tắc được ngay lòng một nhơn trong bầu nhiệt huyết, mà rồi ra thì biết bao nhiêu chuyện của xã-hội công-ích vì đó mà cam phận nhỏ nhoi, người lạnh lẽo tàn.

Này chị em Nam-Việt ta ơi! chị em hãy nghĩ gương của các bà các cô con gái ngoại quốc vì đạo đức, cơ mang có một tấm lòng công-ích mà đem lại sinh và tài sản.

Dân lao-động nhóm ở bên Pháp-quốc

Đại-biểu dân lao-động các tỉnh Pháp-quốc hội diện hôm tháng trước. Kỳ hội diện này có hai buổi nhóm đại hội đồng, hai buổi ấy toàn-thể đại-biểu chuẩn y những điều thỉnh cầu của dân ủy-viên đặt ra hôm bữa trước.

Buổi nhóm thứ nhất sau khi ông Lafayr, thân-ai và Tổng-tho-ký phóng lao-động Bordeaux, phúc trình các đại biểu đồng ký một tờ thỉnh-cầu động thêm quyền xử đoán của toà án lao-động các tỉnh. Thỉnh sự thì các toà án ấy đã tự tiện can thiệp vào nhiều vụ người quyền hành-chánh, nhưng nay cần phải xin Chính phủ lập luật động cho hành sự của các toà ấy không ra ngoài giới hạn.

Cùng buổi nhóm đó có kỳ một tờ xin cho lao-động-quốc các tỉnh điều tra các duyên cớ làm trở ngại việc ban hành luật pháp và nghị định lập ra để bảo hộ dân lao-động.

Kể đó các đại-biểu bàn về vấn-đề cho hai tỉnh Alsace với Lorraine cho hưởng những điều hợi của luật lao-động cũng như các tỉnh khác, và xin quyết lập tức thi hành luật bảo-hiêm sanh-mạng của dân lao-động.

Sau khi ông Contenot, nghị-viên thành phố Paris, đứng từ phúc trình, các đại biểu bàn luận về vấn đề « tập nghề ». Nửa nay vẫn có bày ra một tờ giao kèo (hiệp-đồng) mỗi khi cha mẹ muốn cho con vào một hạng hay là một xưởng nào đó mà tập việc. Ông Contenot tỏ ý không muốn để cái lệ từ giao kèo đó là vì tuy hứa hẹn nhưng nó có thể làm cho cha mẹ không muốn cho con tập việc.

Buổi hội diện trước khi giải tán, có ông Oberkirch, thị-lung bộ lao-động, chủ tọa.

Bên Pháp các ông có nhiệt tâm đối với dân lao-động bằng lo tìm phương-pháp bảo thủ quyền-lợi của dân lao-động. Nghị-lại nghị-thể của dân lao-động Việt-Nam khác với dân bên ấy một nơi một vực. Chẳng qua là vì dân-trí không được quân-khải, sự dạy dỗ-đào-tạo không có, người cầm một cho nên hai nơi hai đóm đời lấy bất-cùng mà chẳng để gì. Mấy là các nhà tư bản văn phần nân rằng xã Nam-kỳ thiếu nhơn công. Nếu như nhơn công thì không còn biết dân lao-động khổ thân và khổ tâm đến thế nào.

N.

Cảm ơn

Gia quyền ông Trần-van-Kiêu thông ngôn tòa Saigon và gia quyền bà Dương-thị-Thỉnh là vợ của M. Kỉnh, có lời cảm ơn quý vị thân bằng, có hữu đã có lòng tương, đến đưa đám bà Dương-thị-Thỉnh rất đong đáo và gửi thư phân ưu cùng M. Kỉnh.

Bởi vì việc nhà bớt rồi, và vì anh em, có bác đồng quá, nên tang gia xin có mấy lời này để tỏ lòng cảm ơn chư vị quý vị.

NHỤT-KỶ

Đ. N. N. cơ quan của lao-động và phụ-nữ

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Từ ngày 11.11.1928, cơ quan này đã được thành lập. Cơ quan này có nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và lao động. Cơ quan này có quyền tố cáo và khởi kiện đối với các vi phạm. Cơ quan này có quyền tư vấn và hướng dẫn cho phụ nữ và lao động.

Đặt cơ-quan-báo của đảng quốc-dân

Hội Trung-ương chấp hành ủy-viên của đảng Quốc-dân muốn thông nhất dư luận, nghị định đặt ra chín cái điều lệ để lập tờ báo của đảng, cho các ủy-báo ở các tỉnh các huyện noi theo.

Những điều như sau này:

1- Vì muốn mở mang chủ nghĩa của bốn dân, khiến cho dân chúng hiểu rõ chánh sách chánh cương thế nào. Vậy Trung-ương và các bộ tuyên truyền dựng lập Nhứt-báo và tạp-chí.

2- Phạm các Nhứt-báo, tạp-chí ở Trung-ương và các bộ tuyên truyền, những người quản lý và biên tập do đảng bộ Trung-ương phái ủy ra.

3- Những Nhứt-báo tạp-chí ở bộ tuyên truyền và những tờ báo do bốn dân lập ra, phải trình với đảng bộ ở địa phương xét lại, rồi chuyển trình cho bộ tuyên truyền ở trung ương duyệt.

4- Những Nhứt-báo tạp-chí của bộ tuyên truyền hay là các tờ báo của bốn dân lập ra, mỗi tháng phải trình với đảng bộ ở các địa phương, rồi chuyển trình với bộ trung-ương.

5- Các tờ báo ở các bộ tuyên truyền chỉ dựng lập một tờ mà thôi, còn các tạp-chí dựng theo sự nhu yếu ở hoàn cảnh tùy tiện mà làm.

6- Các Nhứt-báo, tạp-chí như các đảng bộ giúp tiền cho, phải theo cách giúp tiền đảng báo ở trung ương thi hành.

7- Các Nhứt-báo tạp-chí ở Trung-ương và các bộ tuyên truyền, lại các báo chỉ do bốn dân lập ra, cho, những nội dung ngôn luận phải theo điều lệ của trung-ương mà làm.

8- Bốn lý ấy nếu chưa thích hiệp, thì do bộ tuyên truyền ở trung ương trình với hội trung ương chấp hành ủy-viên xét lại.

9- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

10- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

11- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

12- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

13- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

14- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

15- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

16- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

17- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

18- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

19- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

20- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

21- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

22- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

23- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

24- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

25- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

26- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

27- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

của bốn dân lập ra, mỗi tháng phải trình với đảng bộ ở các địa phương, rồi chuyển trình với bộ trung-ương.

5- Các tờ báo ở các bộ tuyên truyền chỉ dựng lập một tờ mà thôi, còn các tạp-chí dựng theo sự nhu yếu ở hoàn cảnh tùy tiện mà làm.

6- Các Nhứt-báo, tạp-chí như các đảng bộ giúp tiền cho, phải theo cách giúp tiền đảng báo ở trung ương thi hành.

7- Các Nhứt-báo tạp-chí ở Trung-ương và các bộ tuyên truyền, lại các báo chỉ do bốn dân lập ra, cho, những nội dung ngôn luận phải theo điều lệ của trung-ương mà làm.

8- Bốn lý ấy nếu chưa thích hiệp, thì do bộ tuyên truyền ở trung ương trình với hội trung ương chấp hành ủy-viên xét lại.

9- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

10- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

11- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

12- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

13- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

14- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

15- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

16- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

17- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

18- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

19- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

20- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

21- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

22- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

23- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

24- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

25- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

26- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

27- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

28- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

29- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

30- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

31- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

32- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

33- Điều 1- 4- ấy do hội Trung ương chấp hành ủy-viên nghị quyết thi hành.

Cuộc bỏ thăm cử' lại

HAI VI NHỊ-VIÊN THƯƠNG-MẠI NAM-KỶ

(Ngày 22 Novembre 1928)

Kính thư Liệt-qui Thương-gia.

Ngày 22 Novembre 1928 tới đây là ngày chư Liệt-qui sẽ bỏ thăm cử' lại hai vị Nhị-Viên Thương-Mại Nam-Kỷ, tức là Bút-quan-Quất, cựu Diên-Sanh, Thân-Khôn, Quảng-Nghịếp cho ông Lương-vân-Thân, ra thế quyền cho ông, xin nhờ tiếng thăm của chư Liệt-qui bầu cử.

Xét vì quyền lợi của người mình trong trường thương-mại chẳng nhỏ. Nếu không phải là người mình thì sẽ có cách cùng là có chỉ khi độ-lượng, vào thế mặt cho chư Liệt-qui nơi Hội-Nghị Thương-Mại mà việc quyền-lợi chung cho thương-giới xứ mình, để cho kẻ hạo danh kia, giả dạng nững ni đầu này chiều lụy đầu kia, quên mình là kẻ bất tài, rợn rợn ý của, chẳng lần mong cho được đắc cử, thì chẳng sớm cũng muộn, kẻ hạo danh ấy sẽ quen thói cũ quật hạ giữa Hội-Nghị để Cầu-vinh Cầu-tướng riêng cho họ.

Đầu chẳng cần phải thăm tướng chư Liệt-qui cũng dư hiểu rằng, lòng dạ của kẻ mong Cầu-vinh, Cầu-tướng ấy, độc hiểm sâu sắc là dường nào.

Và lại trong trường giới Nam-Kỷ ta, không phải là chẳng có người tài trí hơn kẻ ấy, song bởi phần đông chư Liệt-qui Thương-gia vì nghề to nghiệp cả, không đủ ngày giờ, nên ít ông quang tâm đến.

Bởi chính kẻ hạo danh kia mưu gạt lòng thành thật của chư Liệt-qui Thương-gia, nên tôi không thẹn mình trí năng tài sơ, ra tranh cử, mong ơn chư Liệt-qui Thương-gia, ngày 22 Novembre này, vui lòng chịu khó đến bỏ thăm bầu cử' tôi rất cảm ơn.

Nếu may mà tôi được đắc cử' tôi sẽ hết lòng, tùy theo cơ hội, mà đến bởi nghĩa cả.

Xin chư Liệt-qui niệm tình

BÚI-QUAN-QUẤT
Kính đôn

PHỤ NGÔN — Tại Saigon thì từ 7 giờ sáng đến 11 giờ trưa bỏ thăm tại dinh quan Đốc-Lý thành phố (tức gọi là xã tây) còn ở Lục-Tỉnh thì xin gửi trước 2 ngày.

(Xin coi tiếp qua trường thứ 3)

NO' TINH CHUA' TRA!

(NGHỆ-TÍNH TIỂU-THUYẾT)
Tác giả: NGUYỄN-THI-QUỐC-HOÀ
(Cẩm trích sao nguyên bản)

IX. — Bức thư quỳnh-biệt.

Sự đời còn gì khát-khe bằng phải yêu người mà mình không yêu được phải là người mà mình đã yêu?

Từ những bao lần thiệp yêu Trần-tiến-sinh, thiệp đã quyết chí rằng, trong đời thiệp duy có Trần-tiến-sinh là thiệp biết mà thôi. Nửa ngày sau không may xảy ra cảnh-ngộ không thuận thì đành ôm khối dĩ-tình vô hi-vọng mà ở vậy suốt đời. Và sẽ gầy dựng nên một nền luân-lý mới, mở đờ chiến-giấu với cái luân-lý không hợp ở Trời kia.

Là Trời không bao giờ để cho hai kẻ tâm-tinh thuận nhau, yêu nhau mà không hợp được nhau! Thiệp từng quyết như thế và đã từng nghĩ như thế. Những tưởng

sự nghĩ đó là sự mơ-hồ, vì yêu quá mà thành ra có tư tưởng ấy. Dĩ-tình là cứu-tình! Dĩ-tình sanh hi-vọng rồi sanh sự-hải.

Không dờ vì đầu run-rủi, vì đầu xui-khến, mũi mũi xua kết-quả, lại có cái dĩ-tình ngày nay!

Cảnh-tình ngày nay là cảnh-tình gì? Thiệp tự hỏi thiệp rồi thiệp hỏi thêm: từ đầu mà lại? thì lại càng đau lòng lắm lắm!

Nhờ những đoạn tình-duyên rắc-rối, hồi-tưởng khi gặp gỡ ban đầu, mà thiệp như điên như dại, xem chưa xong tập thơ yêu-quí, mà mấy lần phải lấy khăn lau lệ. Cái khổ-trung của thiệp, lúc này, giá tiền-sinh trông thấy, tiền-sinh cũng không bao giờ bảo thiệp là đứa bạc-tình!

Qua ngày sau gần gương người lại dần viết thư quỳnh-biệt!!!

Thư quỳnh-biệt! Thư quỳnh-biệt! đau lòng thay!

Chưa vui sum họp đã sầu chia-phôi!

Thân ôi! Cầm bút chỉ ngơ-ngẩn bát, ngắm lời khôn thốt nên lời, mấy hàng lệ nhỏ màu rơi, hỏi người gò bó chơn trụi biết chăng?

Cái mơ-mộng, cái chỉ nguyện ôm-áp xưa nay, bây giờ lấy mũi-giọt lệ mà tô-bày.... Trần-dĩ-huỳnh! Trần dĩ huỳnh! Em cảm phụ tình chàng!

Bởi đâu há dăm phụ lòng cô-nhân! Hết ngày 12 tháng 9 năm 1928.

Trần dĩ-huỳnh như-giấu.

Anh rất yêu-đầu ôi!

« Cuộc đời rồi là một cuộc đời khổ-cực, may mà những người có óc thông-minh, có lòng tin, ngưỡng mà còn có lúc như thế, tài, như đờn-đầu, như ở-chỗ, như chân-ngân, nói chỉ đến người lòng non dạ nớt, nói chỉ đến kẻ thiếu phụ nhôchồng, đến khách chung-tinh mong vợ, Trờ đời quá là rắc-rối, sự đời quá là bộn, người đời quá là bộn, khóc là khóc, cười là cười, than không đành than, mà an lòng cũng khổ là an lòng được.

« Từ những bao lần em băn khoăn về cái Nghi-vấn của cuộc đời, em từng bảo em rằng: «Già rồi được công người trí-kh, yêu thương trân-trọng, khoát tay xông lười, cốt trần, cùng nhau

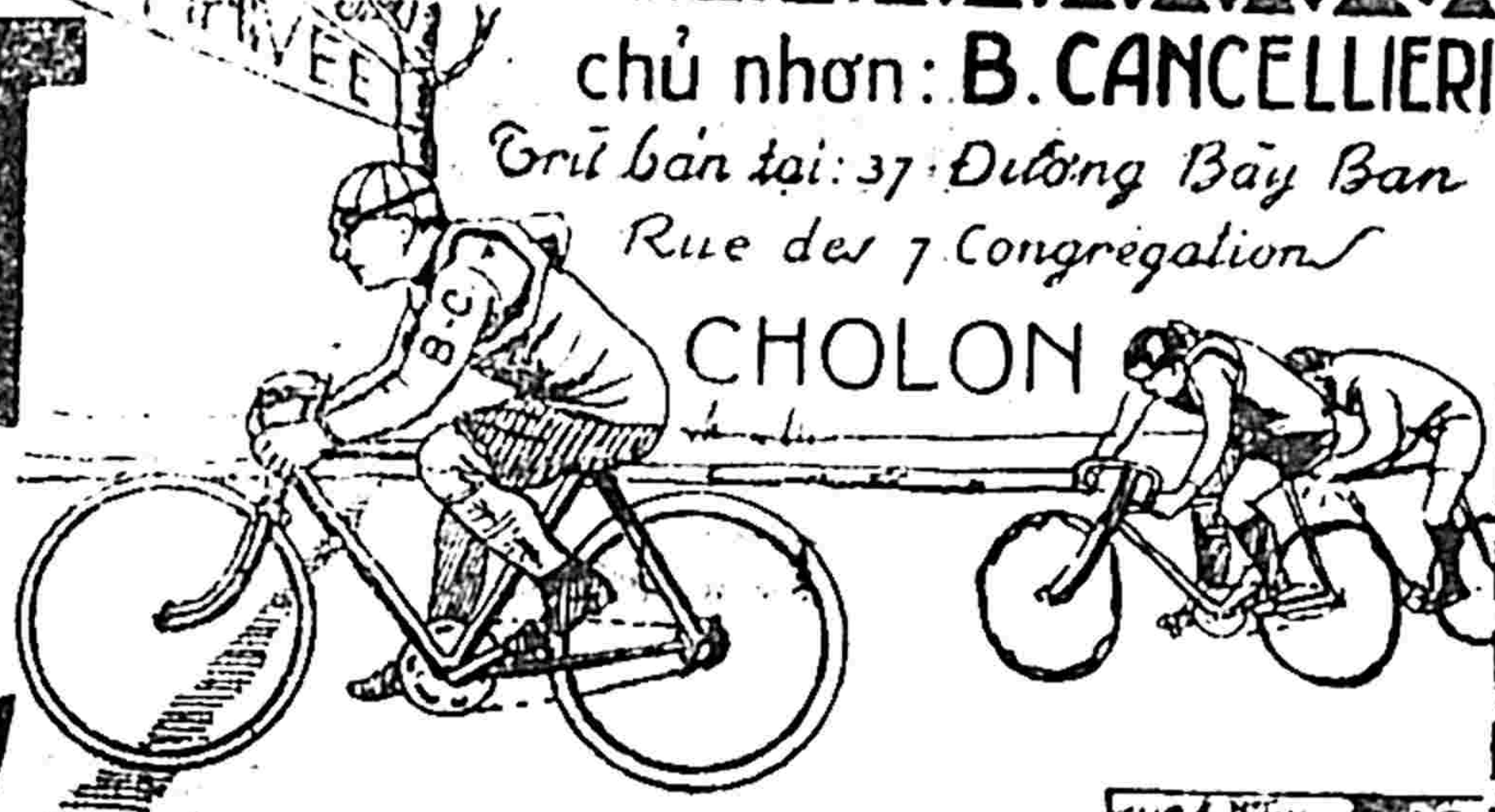
« khi khốc-khích cười, khi rên-rỉ khóc, thì một tác quang-âm là một tác vãng; mà không đáng cậy, thời gian ôi! người đời đối với mình dường như ghê-lạnh, như thờ-ơ, biết chăng chăng biết, càng là một ở-phận-quanh-hu ở thế-gian. Rồi thì ốm đau, ép thắm, khi buồn-rầu cũng ai tai nghe; có tâm-sự cũng ai phó bầy, vì người đời không ai là tha-thiết...»

(Còn nữa)



BECE SPORT

CHỦA CỦA CÁC HIỆU XE ĐUA
chế riêng cho người Annam dùng



chủ nhơn: B. CANCELLIERI
Trữ bán tại: 37 Đường Bảy Ban
Rue des 7 Congrégations
CHOLON

DỜI CHỖ RỒI

Tiệm bán Hột xoàn FRANCOIS-SU' đã dọn lại số 68 góc đường Bd. Bonnard và Filip-pini gần chợ mới Saigon, nơi nhà thương thi ngõ xéo qua, gần nhà ngũ Nguyễn-phong-Cảnh (chỗ cũ của nhà của Đơ-văn-Mười bán hàng lúc trước).

Sáng diệp khai trương M. FRANCOIS-SU' hạ giá hột xoàn rất rẻ nội trong 2 tháng.

THỜI SỰ

SAIGON
Điên chàng

Hôm nay nhiều người đàn-bà con gái đi làm lụng ở Saigon, lúc tới trước nhà ở trên khúc đường Verdun, thường gặp một người đàn ông trần truồng như con nhộng, ở trong bụi chạy ra nấp tay đàn bà mà ép đầu hươ nguyệt, mấy người đàn bà hổ thẹn, bỏ chạy, nhưng tiếng đồn của họ lan ra rất mau, làm mấy người đàn bà khác, ban đêm không dám đi ngang lối đó.

Lính nghe tin ấy, cho người đi rình, mà bắt không được, vì rước nó, thì nó nhảy ra đất trống rồi chạy mất, không thấy ở đâu.

Lính dò hỏi, mới biết rằng tên kỳ khôi ấy là Nguyễn-công-Chơi ở

Bác-ký, người ta lại nói rằng y có tánh khùng.

Đừng đánh đàn bà
Trương-van-Kiên 20 tuổi, làm ruộng ở Hương-long (Cholon) đi ra Saigon chơi, vì duyên cớ chi không biết, đánh cô Nguyễn-thị-Giàu 18 tuổi ở đường La Grandiere, nay bị bắt giam.

Bị bắt
Đêm 13 rạng măt 14 lính vì bắt được 4 người Annam đem vô bắt! không rõ tên họ.

CHOLON
Trộm
Trần Thọai, 40 tuổi, làm nghề nhuộm vải, vô đơn cáo tên đánh xe của anh ta, tên là Lưu văn Thạnh 19 tuổi, và tạt đoạt 200 đồng bạc rồi trốn.

RACHOIA

Vết người chết trời nay được thưởng

Quan Thống-đốc Namkỳ mới ký nghị định ngày 13 tháng 11, để lui khen tặng mấy vị sau này, hôm 21 tháng 10 rồi đây, đã có can đảm và lòng ái chuộng nhảy xuống sông Rạchgiá dâng võm máy vị quan viên đi chơi ca-nốt chim tại cầu Rạchgiá.

Ngô-van-Diệp, Nguyễn-văn-Mau lính tuần cảnh ở Rạchgiá, Lưu-văn-Vượng Nguyễn-văn-Tạo, Trần-văn-Trai, Huỳnh-văn-Vượng, làm công và trò Tiệt-văn-Đầu, học trò trường Rạchgiá.

Bản-báo cũng khen sự can đảm và lòng ái chuộng của các ông.

TRAVINH

Xin lưu ý

« Vì muốn giúp hội «Trà-vinh» Thờ-thảo» cho được sung túc, nên ngày nay trong khi đại hội tốt có hứa:

Vết những hột viên có lòng nhiệt thành cùng hội, và những hội-viên thiết lòng chuyên thủ thảo rằng tôi sẵn lòng giúp không trông khi bình hoạn, xin các bạn thanh niên Trà-vinh để ý

Còn mấy bà, mấy ông phú hộ có lòng nhiệt thành cho hội từ 50 đồng sắp lên thì trọn một năm kể từ ngày cho, tôi tính tiền coi bình phân nửa giá của tôi đã định lâu nay.

Cho dưới số 50 đồng, thì tính nhẹ một phần ba, một phần tư ».

NGUYỄN-VĂN-CƯỜNG
Médecin civil
Travinh

Lời Tòa-soạn: Bản-báo đăng tin này cho đồng bào biết tâm lòng hảo nghĩa của ông Cường; Cái việc của ông làm hôm nay, thứ giữ cho cái ở tại nghĩ đến. Vậy bản báo có lời khen ông lắm. Bản báo xin khuyến đồng bào ở Trà-vinh nên giúp cho hội Trà-vinh, để mở mang sự thịnh vượng của người Annam mình.

Uống lăm thuốc độc

Tên Nguyễn văn Bá, 21 tuổi ở đường Kitchener số 17, uống lăm thuốc độc, nên phải chết một cách rất thảm. Có một số làm ăn-kết để cho biết tự anh ta uống lăm mà chết, hay là tại ai thối-ác anh ta vì oán thù.

Bác-ký

Nhật Bản đánh Tây

Không hiểu vì cớ chi, tên mạch là người Nhật-Bản, ở đơn tàu buôn Nhật-Bản đậu tại Hòn-gai-chem ông quan hai tên là Hense (Hạt-xơ) Ông quan hai được nghỉ phép, hiện thời đang làm thơ ký cho hội thanh ở Huế.

Tên mạch-đó đã bị bắt giam.

Lời rao

Tại nhà thương Gladjah có cần dùng người dọn rửa sạch sẽ không đau bệnh truyền nhiễm đáng giữ con nít.

« Ai muốn xin ở hãy đến nơi nhà gây nhà thương Gladjah.

NHƠN DÂN THẨM SỰ MỘT CHÚ' TRINH

Tác-giả: PHAN-ĐÌNH-LONG
Ngã-Nam (Rạch-giá)

Cần số vì đầu đến nỗi này?
Lòng riêng chàng có thấu cho đây?
Lừa thân mỏng mảnh trên dòng nước,
Phưởng phất theo dòng một đăm mây.
Nghe mấy tiếng bi-ai ấy, đã biết nàng con gái tự vận đó vẫn đã có chồng, trước kia một nhà đầu đm, hai họ sum vầy vợ chồng chông đm ăn đi đi như ai cả.
Song gặp cuộc đời ly loạn, vận nước suy vi, hơn dân lương thiện bán thân, nổi giống làm nơi nước

lừa, nên chàng nằng vì giang san, vì chàng tộc mà tâm thần phải bị vầy vò, còn nằng vì tiết hạnh, vì dĩ-tình mà tâm thần làm khổ khổ. Dàng thương thay! Nàng ấy tên gì? Quê quán ở đâu? Vì sao đến nỗi lừa mình, xin coi dưới đây thì rõ:
Nàng ấy tên là Trần-thị Xuân-Huê, ở làng Chánh-Lý, tại châu thành Quảng-Ngãi, ông nàng làm quan An-sai, cha nàng tập chức An-sai, ngoài tên là Cựu-Cử. Nàng là con đầu lòng, mẹ có mẹ, nhờ có cô nàng chỉ dạy, nên nư công nư hạnh đều đặn

về vãng. Nàng con nhà giàu sang, mà tánh tình tốt lắm, chàng kiêu cần với người chòm xóm, không khác bậc với bọn tôi-dời. Trong nhà các việc trước sau, toàn một tay nàng sắp đặt. Khi nàng còn nhỏ cha nàng cho đi nhà trường học chữ quốc-ngữ và chữ tây, về nhà cha nàng còn dạy học chữ nho nữa, vì tánh nàng thông minh, nên học mau thông hiểu.

Một bữa tối, rành rang công việc, cô nàng cứ đem truyện xưa tích cũ, thuật lại cho chầu nghe, nàng như vậy mà biết được nhiều gương trịnh tặc.

Dung nhan nàng tuy chẳng sánh được hạng «sắc nước hương trời» song chẳng kém chi hạng «mặt hoa mày liễu», nên đã làm cho khách du tình trộm dử thầm yêu. Nàng vừa 18 tuổi, thì tin ông sử diệp, lui tới nhộn nhạo, kẻ muốn phang một chỉ hồng, người mong dử thơ là thắm.

Cha nàng vẫn biết nàng lấy chồng thì việc nhà bé trở lại, song nghĩ lại tuổi con đã lớn, không lẽ vì công việc mà cần duyên con; nên kêu nàng hỏi rằng: con ơi, hai chín tuổi con đã đành làm, mười hai đến nước sắp gần bên, cha muốn định chữ ắc cam, cho con vui đoàn loan phụng. Hết đi có mấy lời của hôn đm, con đành nơi nào cha gả cho.

Xuân-Huê nói: Thưa cha, nhà Huynh sớm cách, còn một vị Thung và dờl nhanh Dữ-Huỳnh. Việc nhà trăm mối trước sau toàn một tay con toàn liệu. Nay con vội ra lấy chồng việc nhà bé trở lại cha. Huynh lại mấy nơi đưa thiệp cầu thân, dử chẳng phải người trong ý muốn. Xin cha khoan định dử thơ cho con dử.

Này con 1 cha cũng biết con có ý ở vậy, nuôi cha già và em dử, chẳng vội chỉ đến cha nhơn

duyên. Song nay xuân mai hạ, sớm nắng chiều mưa, việc trời đất không sao biết trước được. Vậy nên cha muốn định phước cho rồi, khuyên con phải nghe lời: dửng vì việc nhà mà trao chác rồi có khi!

Trời mai ba bảy chưa một mạch, Bản nước mười hai mới măt trông.

Chàng dử trách phận than duyên, ăn năn không kịp dử con. — Thưa cha, lời cha dạy con xin ghi dạ, từng con thưa cha hãy rui lòng, nghĩ thân con: tuổi hai chín xuân xanh, bản mười hai linh lang, ngày xuân còn dài dử, lo gì bướm chàng ông chàng, xin cha chớ sợ con ở chồng. Nhí nhọc lòng, lo lự.

Cựu-Cử suy đi nghĩ lại: con có lòng thảo thuận, cha chẳng sợ trái ý con, huống lại mấy chỗ cầu thân ấy, con dử chẳng ưng thì không lẽ ép con cho dử. Nên việc dử bỏ qua.

Thiếu-quang thẩm thoát, hồ hạ xuân qua, cả luân phiên nhau thức dử người dử cho mau già mau lớn. Năm nay nàng hai mươi tuổi, cha nàng thêm già, em nàng đã lớn, nên cha nàng quyết ý định dử cho con, dửng thấy rõ ràng trước măt.

Tháng giêng năm ấy, các sĩ tử tựu trường Đốc-học Quảng-Ngãi học tập, mỗi người ôn nhuần kinh sử, làm le muốn tới khoa thi, đành chiêm bạng vàng. Nền mấy người ở xa, là học năm ba, ở ngụ nhà này nhà nọ. Nhà Cựu-Cử tuy là đơn chiếc, song lúc bấy giờ còn có tục thương yêu quí trọng học trò lắm, nên không lẽ một nhà khoa mục như nhà Cựu-Cử chẳng dửng dửng học trò. Vậy nên cũng có năm ba trở ở dử.

(còn nữa)